

Số: 54/2022/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Trần Văn B**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện T, Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bà Thia: Ông **Nguyễn Văn V** – Luật sư Văn phòng luật sư C – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:*

1- Ông **Lê Hồng T**, sinh năm 1973;

2- Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ : Ấp 6, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Trần Văn B**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Lê Hồng T và chị Trần Thị L có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị T số tiền nợ vay gốc là 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.500.000 đồng (Tám triệu, năm trăm nghìn đồng) anh Lê Hồng T và chị Trần Thị L đồng ý chịu.

Do bà Phạm Thị T thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phí vì là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, nên nay không xử lý về tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu: HSVA, (ML).

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Tuấn**